

CÔNG TY CP THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU
70 - 73 Đường Thám, Phường 2, Cà Mau

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

QUÍ II NĂM 2010

PHẦN 1 : BÁO CÁO LÃI LỖ

SỐ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH
ĐẾN SỐ: 21087
Giấy: Ngày: 27/7/2010

	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	QUÍ I NĂM 2010	QUÍ I NĂM 2009	LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN 30/6/2010	LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN 30/6/2009
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	879,279,967,088	697,037,568,275	1,724,066,281,859	1,355,694,113,077
2. Chi phí thuần giảm trừ doanh thu	03	6.1.1	-	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 03)	10	6.2	879,279,967,088	697,037,568,275	1,724,066,281,859	1,355,694,113,077
4. Giá vốn hàng bán	11	6.3	853,803,483,830	672,849,830,042	1,669,933,861,570	1,306,709,467,910
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 - 11)	20		25,476,483,258	24,187,738,233	54,132,420,289	48,984,645,167
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.4	1,467,396,930	802,031,223	3,311,206,539	1,653,520,488
7. Chi phí tài chính	22	6.5	828,562,078	184,088,695	3,035,517,523	505,082,148
8. Tổng số: Chi phí tài chính	23		658,033,188	127,421,185	2,422,960,342	191,647,897
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (21 - 22 - 23)	24	6.6	18,173,294,099	18,272,275,799	34,996,281,530	32,598,962,189
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6.7	2,327,996,029	2,482,103,873	6,839,317,936	4,547,010,105
11. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	30		5,614,027,982	4,051,301,089	12,572,509,839	12,987,111,007
12. Thuế thu nhập doanh nghiệp	31	6.8	4,212,637,883	3,510,803,138	7,562,551,281	5,712,054,095
13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	32	6.9	66,909	14,947,683	650,105,758	15,634,760
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (40 = 31 - 32)	40		4,212,570,974	3,495,855,455	6,912,445,523	5,696,419,535
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		9,826,598,956	7,547,156,544	19,484,955,362	18,683,531,243
16. Thuế thu nhập doanh nghiệp (50 = 40)	51		2,315,707,363	1,880,795,436	4,757,106,456	4,663,739,136
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	52		-	-	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60	6.10	7,510,891,593	5,666,361,108	14,727,848,906	14,019,792,107
19. Lợi nhuận trên cổ phiếu (*)	70		933	809	1,830	2,003

Lập bảng

Kế toán trưởng

Ngày 15 tháng 7 năm 2010

Tổng Giám đốc

Nguyễn Tấn Vạn

Phù Chí Anh

Nguyễn Thị Việt Anh